

UBND TỈNH HÀ TĨNH
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 3247/SGDĐT-VP

Hà Tĩnh, ngày 03 tháng 9 năm 2026

V/v hướng dẫn thực hiện chính sách học phí và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2026-2027

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc;
- Trường mầm non; Trường tiểu học, trung học cơ sở và trung học phổ thông - Đại học Hà Tĩnh.

Thực hiện Văn bản số 6760/UBND-VX ngày 10/7/2026 của UBND tỉnh về việc giao giao thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực GDĐT năm học 2026-2027; văn bản số 4587/UBND-VX ngày 22/5/2026 về việc tăng cường quản lý công tác xã hội hóa giáo dục, mô hình ứng dụng công nghệ thông tin trong trường học và công tác tuyển sinh đầu cấp năm học 2026-2027, căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục số 123/2025/QH15, Nghị định số 66/2026/NĐ-CP ngày 02/3/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Giáo dục, Nghị định số 238/2025/NĐ-CP ngày 03/9/2025 của Chính phủ quy định về chính sách học phí, miễn, giảm, hỗ trợ học phí, hỗ trợ chi phí học tập và giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Công văn số 4294/BGDĐT-KHTC ngày 08/7/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) về việc thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực GDĐT năm học 2026-2027; Nghị quyết số 180/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức học phí, mức cấp bù tiền miễn học phí đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập và mức hỗ trợ học phí đối với trẻ em, học sinh dân lập, tư thực trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh từ năm học 2025-2026, Sở GD&ĐT hướng dẫn một số nội dung về thực hiện chính sách học phí, chính sách hỗ trợ người học và các khoản thu trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo năm học 2026-2027, như sau:

1. Về chính sách học phí và hỗ trợ chi phí học tập

- Chính sách miễn học phí, hỗ trợ học phí:

+ Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông (học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học cơ sở và học viên theo học chương trình giáo dục thường xuyên cấp trung học phổ thông) trong cơ sở giáo dục công lập thuộc hệ thống giáo dục quốc dân được miễn học phí.

+ Trẻ em mầm non, học sinh phổ thông, người học chương trình giáo dục phổ thông trong cơ sở giáo dục dân lập, tư thục được hỗ trợ học phí; mức hỗ trợ học phí theo quy định tại Nghị quyết số 180/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh;

Đối với cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập: Nhà trường có trách nhiệm chủ động lập và phê duyệt danh sách học sinh thuộc diện miễn học phí, hỗ trợ học phí trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học mới. Đối với giáo dục mầm non dân lập, tư thục và giáo dục phổ thông tư thục, trong vòng 10 ngày làm việc kể từ ngày khai giảng năm học, Nhà trường có trách nhiệm lập danh sách người học được hỗ trợ học phí, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo thẩm định, phê duyệt. Tuyệt đối không yêu cầu người học hoặc cha mẹ học sinh phải làm đơn đề nghị.

- Biên độ điều chỉnh trần học phí (nếu có), tổ chức thu học phí:

+ Các cơ sở giáo dục dân lập, tư thục tuân thủ nghiêm biên độ điều chỉnh học phí và giá các dịch vụ giáo dục. Tỷ lệ tăng tối đa không quá 10% đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và không quá 15% đối với giáo dục đại học, giáo dục nghề nghiệp so với năm học 2025-2026.

+ Cơ sở giáo dục đại học và nghề nghiệp công lập phải áp dụng chính xác công thức tính học phí tín chỉ, mô-đun theo quy định tại Khoản 9 Điều 9 và Khoản 9 Điều 10 của Nghị định 238/2025/NĐ-CP; bảo đảm nguyên tắc tổng học phí thu theo tín chỉ của cả khóa học tối đa chỉ bằng mức học phí tính theo niên chế ổn định của khóa học đó.

+ Các cơ sở giáo dục tổ chức thu học phí định kỳ hàng tháng. Chỉ thực hiện thu một lần cho cả học kỳ hoặc cả năm học khi có sự tự nguyện từ phía người học hoặc phụ huynh.

- Hỗ trợ chi phí học tập: Thực hiện chi trả trực tiếp tiền hỗ trợ chi phí học tập cho các đối tượng mồ côi, khuyết tật, hộ nghèo theo quy định Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

Hồ sơ thủ tục, trình tự, phương thức chi trả thực hiện chính sách hỗ trợ chi phí học tập trong cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục khác thực hiện chương trình giáo dục phổ thông thực hiện theo quy định tại Điều 18, Điều 20 Nghị định số 238/2025/NĐ-CP.

2. Về các khoản thu dịch vụ, hỗ trợ hoạt động giáo dục của nhà trường đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập: Sở GD&ĐT sẽ có hướng dẫn sau khi UBND tỉnh ban hành Quyết định quy định danh mục các khoản thu, mức thu và cơ chế quản lý thu, chi đối với các dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục, đào tạo trong cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh.

3. Thực hiện công khai, minh bạch

- Đối với cơ sở giáo dục, đào tạo

+ Tiến hành kiểm soát chi phí học tập, tuyệt đối không để xảy ra tình trạng "lạm thu" đầu năm học; công khai các khoản thu, chi trong nhà trường, không lạm

dụng xã hội hoá giáo dục làm tăng các khoản đóng góp của phụ huynh hoặc thay cho phần ngân sách phải bảo đảm;

Quản triệt Ban đại diện cha mẹ học sinh thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT ban hành điều lệ Ban đại diện cha mẹ học sinh và chỉ cho phép thu các khoản phục vụ trực tiếp cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Thông tư;

+ Thực hiện việc vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ theo đúng quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn số 5027/UBND-VX ngày 31/7/2019 của UBND tỉnh về việc hướng dẫn vận động, tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản tài trợ cho cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, Công văn số 6430/UBND-VX ngày 22/8/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện một số nội dung về thẩm quyền, trách nhiệm quy định tại Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GD&ĐT;

+ Công khai về cam kết chất lượng giáo dục và đào tạo, các điều kiện đảm bảo chất lượng và thu chi tài chính theo Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT quy định về công khai trong hoạt động của các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

+ Công khai chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; hỗ trợ tiền đóng học phí đối với trẻ em mầm non và học sinh phổ thông dân lập, tư thục;

+ Công khai các khoản thu, mức thu đối với người học, bao gồm: học phí, lệ phí, tất cả các khoản thu và mức thu ngoài học phí, lệ phí (nếu có) trong năm học và dự kiến cho từng năm học tiếp theo của cấp học hoặc khóa học của cơ sở giáo dục trước khi tuyển sinh, dự tuyển;

+ Công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về tổ chức dạy thêm không đúng quy định và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm;

+ Thủ trưởng cơ sở giáo dục chịu trách nhiệm giải trình với người học và xã hội về thực hiện chính sách đối với học phí, hỗ trợ chi phí học tập, các khoản thu, mức thu của cơ sở giáo dục. Cơ sở giáo dục nào để xảy ra lạm thu, thu không đúng quy định, tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định thì Thủ trưởng cơ sở giáo dục đó phải chịu trách nhiệm.

- Ủy ban nhân dân xã, phường

+ Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát và có trách nhiệm giải trình với người học và xã hội về các mức thu, khoản thu của cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý theo đúng quy định;

+ Công khai danh sách các cơ sở giáo dục thuộc quyền quản lý vi phạm lạm thu, dạy thêm học thêm không đúng quy định trên các phương tiện thông tin đại chúng trong vòng 3 ngày kể từ khi phát hiện vi phạm;

+ Công khai số điện thoại tiếp nhận phản ánh về lạm thu, tổ chức dạy thêm không đúng quy định và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm. Trường nào để xảy

ra lạm thu, tổ chức dạy thêm, học thêm không đúng quy định thì người đứng đầu cơ quan quản lý trực tiếp phải chịu trách nhiệm.

4. Chế độ báo cáo

- UBND các xã, phường chịu trách nhiệm tổng hợp thống kê tình hình thực hiện các khoản thu, dạy thêm, học thêm và xử lý vi phạm lạm thu, thu sai quy định của các cơ sở giáo dục thuộc phạm vi quản lý, báo cáo về Sở GD&ĐT trước ngày 28/9/2026 để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Bộ GD&ĐT theo quy định (mẫu báo cáo theo phụ lục I kèm theo).

- Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc báo cáo tình hình dạy thêm, học thêm về Sở GD&ĐT trước ngày 28/9/2026 theo phụ lục II kèm theo.

5. Số điện thoại tiếp nhận thông tin của Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phản ánh về lạm thu: Ông: Cao Ngọc Châu, Chánh Văn phòng, số điện thoại 02393508333;

- Phản ánh về dạy thêm, học thêm: Ông Đậu Quang Hồng, Trưởng phòng Giáo dục phổ thông, số điện thoại 0988841482.

Đề nghị UBND các xã, phường thực hiện và chỉ đạo thực hiện; Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc triển khai thực hiện; báo cáo về Sở đúng nội dung và thời gian nói trên. Trong quá trình thực hiện có gì vướng mắc hoặc chưa rõ phản ánh về Sở để xem xét hướng dẫn./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND tỉnh (để b/c);
- Sở Tài chính (để p/h);
- Giám đốc và các Phó Giám đốc;
- Trưởng các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC



Bùi Nhân Sâm

Phụ lục I
MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC KHOẢN THU VÀ DẠY THÊM, HỌC THÊM ĐẦU NĂM NĂM HỌC
2026-2027

(Kèm theo Công văn số .../SGDDĐT-VP ngày /9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

UBND ...
Số .../UBND-VX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
... ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ VI PHẠM ĐẦU NĂM NĂM HỌC 2026-2027 (Tính đến ngày 25/9/2026)

1. Tổng hợp tình hình xử lý vi phạm đầu năm học 2026-2027

- Tổng số cơ sở giáo dục bị phản ánh/kiểm tra đầu năm: ... cơ sở;
- Tổng số cơ sở giáo dục có xác định sai phạm: ... cơ sở, trong đó
 - + Lạm thu: ... cơ sở;
 - + Dạy thêm, học thêm: ... cơ sở, với ... giáo viên.
- Tổng số tiền phát hiện thu sai qui định ... đồng, trong đó:
 - + Lạm thu: ... đồng;
 - + Dạy thêm, học thêm: ... đồng.
- Tổng số tiền đã thu hồi, hoàn trả cho học sinh ... đồng, trong đó
 - + Lạm thu: ... đồng;
 - + Dạy thêm, học thêm: ... đồng.
- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên đã bị xử lý kỷ luật ... người, trong đó
 - + Lạm thu: ... người;
 - + Dạy thêm, học thêm: ... người.

2. Thống kê danh sách các cá nhân, tập thể thực hiện trái quy định (lạm thu, dạy thêm, học thêm) đã được phát hiện

TT	Cá nhân, đơn vị có sai phạm	Cấp học/bậc đào tạo	Nội dung sai phạm (thu sai, dạy thêm sai)	Tổng số tiền đã thu sai (đồng)	Nguyên nhân sai phạm
1	Lạm thu				

TT	Cá nhân, đơn vị có sai phạm	Cấp học/bậc đào tạo	Nội dung sai phạm (thu sai, dạy thêm sai)	Tổng số tiền đã thu sai (đồng)	Nguyên nhân sai phạm
1.1					
...					
2	Dạy thêm, học thêm				
2.1					
...					

3. Thống kê kết quả xử lý và biện pháp khắc phục đối với tập thể, cá nhân có sai phạm

TT	Cá nhân, đơn vị có sai phạm	Biện pháp xử lý (trả lại người học, nộp ngân sách ...)	Tổng số tiền đã thực hiện (đồng)	Hình thức xử lý đối với giáo viên, người đứng đầu cơ sở giáo dục, cơ quan quản lý có sai phạm (khiển trách, cảnh cáo, cách chức, chuyển cơ quan điều tra)	Tiến độ thực hiện xử lý đối với người có sai phạm (quyết định xử lý kỷ luật)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)
1	Lạm thu					
1.1						
...						
2	Dạy thêm, học thêm					
2.1						
...						

TM. UBND ...
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phụ lục II
MẪU BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DẠY THÊM, HỌC THÊM ĐẦU NĂM HỌC 2026-2027
(Kèm theo Công văn số .../SGDDĐT-VP ngày /9/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo)

SỞ GDĐT HÀ TĨNH

ĐƠN VỊ: ...

Số .../...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

... ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO TÌNH HÌNH XỬ LÝ VI PHẠM ĐẦU NĂM HỌC 2026-2027 (Tính đến ngày 25/9/2026)

1. Tổng hợp tình hình xử lý vi phạm đầu năm học 2026-2027

- Tổng số giáo viên bị phản ánh/kiểm tra đầu năm: ... giáo viên;
- Tổng số giáo viên có xác định sai phạm: ... giáo viên.
- Tổng số tiền phát hiện thu sai qui định ... đồng.
- Tổng số tiền đã thu hồi, hoàn trả cho học sinh ... đồng.
- Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên đã bị xử lý kỷ luật ... người

2. Thông kê danh sách các cá nhân thực hiện trái quy định (dạy thêm, học thêm) đã được phát hiện

TT	Họ và tên cá nhân có sai phạm	Nội dung sai phạm (Dạy thêm không báo cáo, dạy thêm học sinh của lớp mình được phân công giảng dạy...)	Tổng số tiền đã thu sai (đồng)	Nguyên nhân sai phạm

3. Thống kê kết quả xử lý và biện pháp khắc phục đối với cá nhân có sai phạm

TT	Họ và tên cá nhân, đơn vị có sai phạm	Biện pháp xử lý (trả lại người học, nộp ngân sách ...)	Tổng số tiền đã thực hiện (đồng)	Hình thức xử lý đối với giáo viên có sai phạm (khiển trách, cảnh cáo, cách chức, chuyển cơ quan điều tra)	Tiến độ thực hiện xử lý đối với người có sai phạm (quyết định xử lý kỷ luật)	Kiến nghị, đề xuất (nếu có)

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

...